

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VY  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST  
Ngày 25 tháng 2 năm 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- *Tphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Vũ Văn Mạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Gia Đình

Ông Phùng Đình Bàn

**- *Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà:*** Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký  
Tòa án nhân dân thành phố VY.

**- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY tham gia phiên tòa:*** Bà  
Lê Thị Minh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh  
Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/ HSST  
ngày 12 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:  
17/2019/QĐXX ngày 12/02/2019 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T**, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1996, tại Vĩnh Phúc; nơi cư  
trú: Thôn S, xã N, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn  
hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt  
Nam; con ông Nguyễn Kim Đ và bà Nguyễn Thị Ng; vợ Nguyễn Thị H và có 01  
con, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Lê Văn T1, sinh năm: 1971; trú tại: Thôn S, xã N, huyện VT, tỉnh  
Vĩnh Phúc (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 23/12/2018, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe  
máy nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS 88L1-480.26 từ nhà đến khu vực gầm  
cầu cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc địa phận xã KL, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc  
để mua pháo với mục đích sử dụng trong dịp tết Nguyên đán năm 2019. Tại đây,  
T gặp một nam giới (không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) đang đứng dưới gầm cầu

thì lại gần hỏi “Có bán pháo không?”, nam giới này trả lời “Bốn trăm nghìn một hộp, mua mấy hộp?”, T bảo “Bán cho mười hộp”, nam giới trên đồng ý và bảo T đứng đợi rồi bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, nam giới trên quay lại đưa cho T01 thùng giấy carton. T mở ra thấy bên trong có 10 hộp pháo hình hộp chữ nhật nên T lấy 4.000.000đồng trả cho nam giới trên. T buộc thùng carton bên trong có 10 hộp pháo lên yên sau xe máy BKS 88L1-480.26 rồi điều khiển xe máy đi về nhà.

Khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, T điều khiển xe máy trên đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn Đ, xã ĐT, thành phố VY thì bị tổ tuần tra Công an thành phố VY phát hiện, lập biên bản sự việc. Tang vật thu giữ: 01 thùng giấy carton bên trong có 10 hộp hình chữ nhật nghi là pháo; 01 xe mô tô nhãn hiệu Air Blade, BKS 88L1-480.26.

Tại bản Kết luận giám định số 1971/KLGD ngày 29/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: 10 khối hộp của mẫu gửi giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 18kg. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 09 hộp pháo có tổng khối lượng là 16,2kg được niêm phong kín trong 01 hộp bìa cát tông.

Cáo trạng số: 17/CT-VKSTP.VY ngày 24/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VY truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Người làm chứng quá trình điều tra khai báo phù hợp với lời khai nhận của bị cáo và nội dung nêu trên (BL 42-51).

Anh Lê Văn T1 tại phiên tòa khai nhận: Chiếc mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS 88L1- 480.26 T sử dụng để chở pháo là của anh; anh mua của T ngày 15/10/2018, có giấy tờ mua bán và chứng thực của chính quyền địa phương. Tối 23/12/2018, T hỏi mượn anh chiếc xe mô tô trên đi có việc; anh không biết việc T sử dụng chiếc xe trên thực hiện tội phạm. Ngày 21/01/2019, Công an thành phố VY đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh, anh không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” và áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng tù

đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 để giải quyết vật chứng của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Văn T không bào chữa và tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn T tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp về thời gian, địa điểm, mục đích, động cơ phạm tội; phù hợp với biên bản sự việc; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng đã thu giữ; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 23/12/2018, tại khu vực đường liên xã thôn Đ, xã ĐT, thành phố VY, Nguyễn Văn T tàng trữ 10 hộp pháo để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán 2019 thì bị bắt. Tổng khối lượng 10 hộp pháo là 18kg (giám định đều là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T như trên đã phạm vào tội “Tàng trữ hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ... hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây,... thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...c) Pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi tàng trữ trái phép pháo nổ của Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh thương mại được pháp luật bảo vệ. Pháo nổ là một trong số hàng Nhà nước cấm mua bán, sử dụng vì trong quá trình sản xuất, tàng trữ, sử dụng, vận chuyển... sẽ có thể gây nổ, có thể gây thương, vong và ảnh hưởng tới xấu môi trường.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án này thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; xuất thân là người lao động, có trình độ văn hóa nhưng suy nghĩ đơn thuần mua để sử dụng cho vui dịp tết dẫn đến phạm tội. Bị cáo biết rõ tác hại của pháo nhưng vẫn tàng trữ pháo để sử dụng là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện, tuy nhiên việc thực hiện hành vi mua, tàng trữ pháo mang tính bột phát, nhất thời. Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ

quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Hội đồng xét xử thấy bị cáo lần đầu phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên có thể xử phạt bị cáo mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị để bị cáo có cơ hội cải tạo, tu dưỡng bản thân thành công dân lương thiện là phù hợp, cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án đã khai báo phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[3] Đối tượng liên quan, vật chứng:

Đối với người nam giới đã bán 10 hộp pháo cho T, quá trình điều tra T khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, BKS 88L1- 480.26 T sử dụng để chở pháo, quá trình điều tra xác định: Chủ sở hữu chiếc xe này là anh Lê Văn T1. Chiếc xe mô tô trên do Nguyễn Văn T mua năm 2017 và đăng ký chính chủ, tuy nhiên ngày 15/10/2018, T đã bán lại chiếc xe mô tô trên cho anh Lê Văn T1, hai bên viết giấy tờ mua bán, có chứng thực của chính quyền địa phương nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Tối 23/12/2018, T sang nhà anh T1 hỏi mượn chiếc xe mô tô trên đi có việc, sau đó T sử dụng đi mua pháo để đốt vào dịp tết. Anh T1 không biết việc T sử dụng chiếc xe trên thực hiện tội phạm nên ngày 21/01/2019 Công an thành phố VY đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe máy nêu trên cho anh T1. Sau khi nhận lại tài sản, anh T1 không có yêu cầu, đề nghị gì đối với T nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số pháo còn lại sau giám định là hàng cấm, cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người lao động, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự 2015.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T: 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ hàng cấm”. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu huỷ 16,2kg pháo và toàn bộ bao gói còn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VY).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố VY;
- Công an thành phố VY;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS + VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Vũ Văn Mạnh**

